



# RÈN LUYỆN KĨ NĂNG XÁC ĐỊNH Ý TRỌNG TÂM CỦA BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

**ThS. NGUYỄN THỊ THU THỦY**

**Đại học Sư phạm Thái Nguyên**

## 1. Đặt vấn đề

Làm văn là hoạt động rèn luyện và sáng tạo. Tham gia vào quá trình viết bài văn, học sinh (HS) được trau dồi vốn hiểu biết, rèn luyện năng lực và bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách. Mỗi từ ngữ, câu văn, ý kiến, quan điểm trong bài viết đều thể hiện trình độ hiểu biết, năng lực và cá tính của người viết. Vì vậy, tiếp tục quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học làm văn ở trường phổ thông hiện nay là rất cần thiết.

Bài văn nghị luận xã hội là sản phẩm của quá trình tư duy, quá trình nhận biết, phân tích, đánh giá của HS về các vấn đề từ tư tưởng, đạo lí đến thực tiễn cuộc sống. Nội dung bài viết phải nêu rõ được sự việc, hiện tượng, vấn đề cần bàn bạc, phải phân tích sâu sắc các khía cạnh, chỉ rõ nguyên nhân và thể hiện quan điểm của người viết về vấn đề đó. Ý kiến, quan điểm trong bài văn phải tự nhiên, chân thực, phù hợp với vốn sống, cách suy nghĩ và cá tính của HS. Về mặt hình thức, bài văn nghị luận phải có bố cục mạch lạc, có luận điểm rõ ràng, luận cứ xác thực, lập luận phù hợp. Một bài văn nghị luận hay là bài văn có được sự kết hợp giữa sức thuyết phục của lí luận với sự sinh động của hình ảnh và tình cảm chân thực của người viết. Nghị luận xã hội là thể văn gắn với đời sống thực tiễn của người học ở cả phương diện đề tài và phương thức biểu đạt. Viết bài văn nghị luận xã hội, người học được tự nhận thức về cuộc sống, xã hội và thời đại, được rèn luyện tư tưởng, phát triển trí tuệ và nâng cao các năng lực thực tế cho bản thân.

Tuy nhiên hiện nay, kĩ năng viết văn nghị luận xã hội của phần lớn HS còn yếu, trong đó có kĩ năng xác định ý trọng tâm cho bài văn. Nhiều bài văn của HS không có ý trọng tâm dẫn đến việc trình bày nội dung lan man, rời rạc. Bởi vậy, HS cần được hướng dẫn và rèn luyện cụ thể hơn về cách xác định ý trọng tâm cho bài văn nghị luận xã hội, tạo cơ sở cho các bước khai triển ý và bố cục ý trong bài văn.

## 2. Kĩ năng xác định ý trọng tâm cho bài văn nghị luận xã hội

Ý trọng tâm thể hiện chủ trương và quan điểm của người viết trong bài văn. Nó là tư tưởng trung

tâm thể hiện rõ thái độ tán thành hay phản đối của người viết. Ý trọng tâm sâu sắc sẽ làm cho bài văn có chiều sâu. Ví thế, người xưa chủ trương “công vu mệnh ý” (khổ công ở ý của bài). Ý trọng tâm “chính là gốc rễ linh hồn của bài văn. Nó vừa là điểm xuất phát vừa là điểm kết có tác dụng như một cương lĩnh trong toàn bài.”<sup>1</sup>

Ý trọng tâm được biểu đạt dưới hình thức một phán đoán. Theo Từ điển Bách khoa, phán đoán là “*một hình thức cơ bản của tư duy, phản ánh mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng và quá trình hiện thực. Trong mỗi một phán đoán bao giờ cũng thể hiện một ý nghĩa nhằm khẳng định hoặc phủ định một cái gì đó về đối tượng nhận thức. Phán đoán có đặc tính đúng hoặc sai tùy thuộc vào điều được khẳng định hoặc phủ định là có thực hay không có thực ở đối tượng phán đoán*”<sup>2</sup>. Chính vì thế, ý trọng tâm cần đảm bảo yêu cầu: sáng rõ, có sức khái quát và có tính tranh luận. Ví dụ:

- Biết nhận ra những thuận lợi và may mắn trong khó khăn, bất hạnh thì khổ đau sẽ vơi đi.
- Hình ảnh người bố sẽ mãi mãi là ngọn lửa thiêng liêng, sưởi ấm tâm hồn tôi đến tận sau này.
- Sách có vai trò quan trọng trong việc đào tạo, bồi dưỡng con người để phát triển xã hội.

Về mặt tư duy, ý trọng tâm được hình thành trên cơ sở những lí lẽ và dẫn chứng của người viết. Nhưng sau khi được xác lập, ý trọng tâm trở lại có tác dụng chi phối luận điểm, luận cứ và buộc luận điểm, luận cứ phục vụ cho nó. Bởi vậy, ý trọng tâm là trung tâm, là căn cứ để xây dựng hệ thống luận điểm trong bài viết.

### \* Cách xác định ý trọng tâm

Trước một đề tài nghị luận, HS phải cân nhắc, xác định ý trọng tâm, trên cơ sở đó khai triển ý, bố cục ý cho bài văn. Ý trọng tâm được xác định bằng cách trả lời hai câu hỏi: *Bài văn cần tập trung bàn về vấn đề gì? Người viết sẽ bày tỏ ý nghĩ, quan điểm và thái độ gì trước vấn đề đó?*

<sup>1</sup> Nguyễn Quốc Siêu, *Kĩ năng làm văn nghị luận phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2005.

<sup>2</sup> Từ điển bách khoa Việt Nam, Tập 3, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2003.

Đề tài nghị luận xã hội rất đa dạng. Ở dạng đề tường minh, ý trọng tâm thường được nêu rõ ràng, cụ thể dưới hình thức một phán đoán. HS có thể dẫn lại nhận định đó, hoặc diễn đạt ngắn gọn, khái quát hơn. Ở dạng đề hàm ẩn, ý trọng tâm không được nêu rõ ràng, thường là một câu ví von, hình ảnh. HS phải cắt nghĩa câu từ để hiểu nội dung cốt lõi của vấn đề cần bàn luận rồi diễn đạt thành ý trọng tâm cho bài viết. Với dạng đề mở, HS có thể đưa ra một quan điểm về vấn đề cần bàn bạc mà mình thấy tâm đắc nhất làm ý trọng tâm cho bài văn.

Như vậy, thông thường có hai cách xác định ý trọng tâm. Cách thứ nhất, HS có thể sử dụng chính câu phán đoán có sẵn trong đề làm ý trọng tâm, trích nguyên văn câu phán đoán hoặc diễn đạt lại để sáng rõ và khái quát hơn. Ví dụ, đề bài "*Trình bày ý kiến của anh (chị) về câu nói: Ý chí là con đường để về đích sớm nhất.*" Trong đề này, ý trọng tâm nằm ngay ở đề, người viết chỉ cần trích nguyên văn câu nói đó làm ý trọng tâm. Cách thứ hai, căn cứ vào chủ đề hoặc hàm ý nêu trong đề bài để lựa chọn nội dung, hình thức diễn đạt rồi khái quát bằng một câu phán đoán làm ý trọng tâm. Ví dụ, đề bài "*Nhà văn Nga Lép Tôn - xtôi nói: Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định, mà không có phương hướng thì không có cuộc sống.*" Phát biểu suy nghĩ của anh/chị về vấn đề này." Ở đề này, ý trọng tâm chưa được nêu rõ nên người viết cần tìm hiểu, phân tích ý nghĩa của câu nói, sau đó khái quát nên ý trọng tâm. Có nhiều cách diễn đạt ý trọng tâm của đề này, chẳng hạn: *Có lí tưởng, chúng ta mới có phương hướng kiên định để làm chủ cuộc sống của mình.* Hoặc *"Không có lí tưởng cuộc sống sẽ mất phương hướng";* hoặc *"Lí tưởng sẽ giúp cho cuộc sống có ý nghĩa"*... Đây là các câu phán đoán khẳng định, thể hiện suy nghĩ của HS về vấn đề được nêu trong đề bài. Còn đối với đề tài nghị luận là đề mở như "*Bàn về lòng khoan dung trong cuộc sống*" thì HS có thể xác định ý trọng tâm theo nhiều trọng tâm khác nhau, chẳng hạn: *"Cuộc sống không thể thiếu lòng khoan dung"; "Lòng khoan dung sẽ làm cho tâm hồn bạn thanh thản hơn";* hoặc *"là "Lòng khoan dung sẽ cho con người nhiều cơ hội vươn lên và cuộc sống tốt đẹp hơn"*... Sau đó, HS chọn lấy một trọng tâm mà mình thấy phù hợp, hiểu biết và hứng thú hơn cả về lòng khoan dung để phát triển ý cho bài văn. Như vậy, chọn cách xác định ý trọng tâm nào là tùy thuộc vào đề bài nghị luận.

### 3. Rèn luyện kĩ năng xác định ý trọng tâm qua hệ thống bài tập

Để rèn luyện kĩ năng xác định ý trọng tâm cho

HS, GV có thể sử dụng hệ thống bài tập theo các cấp độ tư duy. Mỗi loại bài tập có thể có các cách hỏi khác nhau nhằm củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng xác định ý trọng tâm cho HS.

#### 3.1. Bước 1: Nhận diện ý trọng tâm

Để nhanh chóng nhận diện được ý trọng tâm, HS phải nắm vững khái niệm ý trọng tâm. GV có thể chọn dạng bài tập yêu cầu học sinh nhận diện các ý trọng tâm trong các ý cho trước được triển khai từ một đề bài. Ví dụ:

**Bài tập (1):** Với đề bài "*Trình bày suy nghĩ của em về vai trò của sách đối với đời sống con người*", các ý nào sau đây có thể làm ý trọng tâm của bài văn?

- Sách có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của con người.
- Sách giúp con người nâng cao hiểu biết về mọi lĩnh vực cuộc sống.
- Sách bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, niềm say mê sáng tạo cho con người.
- Sách là phương tiện giao tiếp, thông tin tri thức, giáo dục, tuyên truyền, ...
- Sách là người bạn lớn của con người.
- Sách có vai trò quan trọng trong việc đào tạo, bồi dưỡng con người để phát triển xã hội.
- Sách giúp con người nâng cao giá trị đời sống.

Bài tập này sẽ giúp HS có kĩ năng nhận diện ý trọng tâm, cách lựa chọn ý trọng tâm và biết phân biệt nó với các ý lớn, ý nhỏ. Để xác định đúng ý trọng tâm, HS phải xem ý nào là một phán đoán chứa mệnh đề khái quát về vai trò của sách đối với đời sống con người. Như vậy, có thể nhận ra ý trọng tâm sẽ là một trong các ý như: Sách có vai trò quan trọng trong việc đào tạo, bồi dưỡng con người để phát triển xã hội; Sách giúp con người nâng cao giá trị đời sống; Sách có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của con người; Sách là người bạn lớn của con người. Qua việc lập luận để xác định ý trọng tâm, HS đã tiếp nhận được mẫu về ý trọng tâm, các cách lựa chọn và diễn đạt ý trọng tâm. Một đề bài có thể có nhiều lựa chọn khác nhau tùy thuộc vào suy nghĩ của từng HS.

Để giúp HS nhận biết được hoạt động của ý trọng tâm trong bài văn, GV có thể chọn bài tập yêu cầu HS xác định ý trọng tâm từ một đoạn mở bài. Ví dụ:

**Bài tập (2):** Hãy xác định ý trọng tâm trong đoạn mở bài cho đề bài "*Em hãy phát biểu cảm nghĩ về một người thân yêu nhất*".

*"Trong cuộc sống hàng ngày, có biết bao nhiêu người đáng để chúng ta thương yêu và dành nhiều*



ình cảm. Nhưng đã bao giờ bạn nghĩ rằng, người thân yêu nhất của bạn là ai chưa? Với mọi người câu trả lời ấy có thể là ông bà, là mẹ, là anh chị hoặc cũng có thể là bạn bè chẳng hạn. Còn riêng tôi, hình ảnh người bố sẽ mãi mãi là ngọn lửa thiêng liêng, sưởi ấm tâm hồn tôi đến tận sau này.”<sup>3</sup>

Thực hiện bài tập này, HS sẽ nhận biết được vị trí của ý trọng tâm trong phần mở bài. Ở đây ý trọng tâm là “...hình ảnh người bố sẽ mãi mãi là ngọn lửa thiêng liêng, sưởi ấm tâm hồn tôi đến tận sau này”.

### 3.2. Bước 2: Thông hiểu ý trọng tâm

HS phải biết chỉ ra lỗi sai và cách sửa ý trọng tâm. GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập thông hiểu. Ví dụ:

**Bài tập (3):** Hãy phát hiện và sửa lỗi xác định ý trọng tâm trong các trường hợp sau:

a) Đề bài “Hãy bày tỏ suy nghĩ của anh (chị) về lời tâm sự của Helen Keller: *Tôi đã khóc khi không có giày để đi cho đến khi tôi nhìn thấy một người không có chân để đi giày.*”

- Ý trọng tâm: Không bao giờ được cúi đầu tuyệt vọng trước những thất bại, những chông gai trong cuộc sống”

b) Đề bài “Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu nói *Sứ mạng của người mẹ không phải là làm chỗ dựa cho con cái mà là làm chỗ dựa đó trở nên không cần thiết*” (B.Babbles)”

- Ý trọng tâm: Phương pháp giáo dục con cái của người mẹ rất quan trọng.

c) Đề bài “*Hãy viết về một vấn đề tư tưởng, đạo lí mà bạn quan tâm*”

- Ý trọng tâm: Hạnh phúc gia đình.

Bài tập đưa ra ba trường hợp xác định ý trọng tâm tương ứng với ba dạng đề nghị luận. Yêu cầu của bài tập là phát hiện và sửa lỗi xác định ý trọng tâm. Thực hiện bài tập này, HS được củng cố lí thuyết và hình thành kĩ năng xác định ý trọng tâm. Đó là thao tác phân tích đề tài nghị luận để tìm ý trọng tâm, diễn đạt câu phán đoán. Kết quả của quá trình phân tích để tìm ý trọng tâm, HS phát hiện những lỗi sai về xác định ý trọng tâm như:

Trường hợp a) mắc lỗi do không hiểu đúng ý nghĩa của câu nói trong đề bài nên đã xác định sai ý trọng tâm. Ý của câu nói là sẽ thấy bớt đau khổ khi thấy có người còn bất hạnh hơn mình hoặc thấy mình còn may mắn hơn nhiều người. Vì vậy, ý trọng tâm phải là: *Biết nhận ra những thuận lợi và may mắn trong khó khăn, bất hạnh thì khổ đau sẽ vơi đi.*

Trường hợp b) mắc lỗi do xác định không đúng ý trọng tâm. Hàm ý của câu nói nhấn mạnh vào vai trò của mẹ trong việc dạy con cái biết sống tự lập. Do vậy, ý trọng tâm là *Trách nhiệm của người mẹ là phải dạy con biết sống tự lập.*

Trường hợp c) mắc lỗi do nhầm lẫn giữa ý trọng tâm và đề tài cho bài viết. Gặp đề yêu cầu tự chọn đề tài, HS phải chọn đề tài rồi xác định ý trọng tâm làm tâm điểm cho bài viết. Ý trọng tâm sẽ gồm đề tài và điều mà bạn muốn nói về đề tài đó. Có thể chọn ý trọng tâm là *Hạnh phúc gia đình là động lực thúc đẩy sự phát triển trí tuệ, tâm hồn và nhân cách cho con cái hoặc Giữ gìn hạnh phúc gia đình là góp phần vào sự phát triển của đất nước ...*

Bài tập thông hiểu cho HS kết quả rèn luyện rất cao. Các bài tập này sẽ làm nhiệm vụ chuyển hóa kiến thức sang kĩ năng. Khi sử dụng yêu cầu phân biệt, bài tập sẽ có tác dụng phát triển tư duy tích cực, sáng tạo cho HS.

### 3.3. Bước 3: Tạo lập ý trọng tâm

GV cần sử dụng các bài tập vận dụng. Từ các bài tập vận dụng ở cấp thấp là rèn luyện theo mẫu, để xuất những cách xác định ý trọng tâm khác đến loại bài tập yêu cầu HS tìm các ý có thể làm ý trọng tâm từ một đề bài cụ thể hoặc từ tìm đề tài và tự xác định ý trọng tâm. Ví dụ:

**Bài tập (4):** Đề bài: *Hãy trình bày suy nghĩ của em về câu nói “Con người không cảm nhận được bóng tối sẽ không bao giờ thấy được ánh sáng”. Ý trọng tâm là Con người nếu không tự biết nhận ra sai lầm, khuyết điểm thì sẽ không bao giờ thấy được những điều tốt đẹp.*

Dựa theo mẫu trên, hãy xác định những cách lựa chọn ý trọng tâm khác nhau từ đề bài sau: *Hãy trình bày suy nghĩ của em về câu nói sau: “Đừng cố gắng trở thành người nổi tiếng, mà trước hết hãy là người có ích.*

Thực hiện bài tập này, HS phải phân tích xem tại sao ý trọng tâm của đề bài trên lại được xác định như thế? Thử phản biện lại để có kết quả đúng về cách xác định ý trọng tâm. Theo phương pháp suy luận đó, thì đề bài sau sẽ được hình thành dạng như: *Con người cần phấn đấu trước hết vì những lợi ích thiết thực cho bản thân, cho xã hội, không nên vì danh tiếng.* Và HS sẽ tìm những cách diễn đạt câu phán đoán khác nhau làm ý trọng tâm sao cho vừa sáng rõ vừa có tính tranh luận.

Để giúp HS phát huy khả năng sáng tạo, GV chọn bài tập yêu cầu HS đưa ra cách diễn đạt khác của ý trọng tâm trong đoạn văn. Ví dụ:

**Bài tập (5):** *Hãy xác định ý trọng tâm trong đoạn văn và đề xuất cách diễn đạt khác.*

<sup>3</sup> <http://tuoitre.vn/Giao-duc/171397/Bai-van-gay-xon-xao-TP-Vinh.html>

"Người cầu học vấn thời xưa chắc chắn là phải có thầy. Thầy giáo là người truyền đạo lí, giảng dạy các tri thức nghiệp vụ, giải đáp các vấn đề khó khăn thắc mắc. Người ta sinh ra đâu có phải là đã hiểu sự việc, ai mà chẳng có những điều băn khoăn khó hiểu? Cái nào không biết mà không đi hỏi thầy thì không bao giờ hiểu được điều đó. Người sinh ra trước ta thì những điều họ biết vốn là sớm hơn ta, ta cần phải học họ. Người sinh ra sau ta nếu có điều hiểu biết sớm hơn ta, ta cũng phải học hỏi ở họ. Ta tôn là thầy để học cái đạo lí mà họ đã hiểu được, dù là họ sinh trước hay sinh sau ta. Cho nên, bất kể cao quý hay thấp hèn, bất kể là già hay trẻ, ai có học vấn thì đó là người thầy mà ta phải học"<sup>4</sup>

Thực hiện bài tập này, HS sẽ sử dụng tư duy phản biện để phân tích, đánh giá ý trọng tâm trong ngữ liệu. Sau đó đề xuất ý trọng tâm theo quan điểm và diễn đạt của mình. Ý trọng tâm trong đoạn là "... bất kể cao quý hay thấp hèn, bất kể là già hay trẻ, ai có học vấn thì đó là người thầy mà ta phải học". HS có thể diễn đạt gọn lại là *Bất kể ai có học vấn đều là người thầy mà ta phải học*.

Dạng bài tập vận dụng ở cấp độ cao là yêu cầu HS xác định ý trọng tâm và đưa vào phần mở bài. Ví dụ:

**Bài tập (6):** Hãy xác định ý trọng tâm và viết đoạn mở bài cho đề bài sau: "*Trình bày suy nghĩ của anh chị về câu nói biết tự hào về bản thân là điều cần thiết nhưng biết xấu hổ còn quan trọng hơn.*"

Qua việc thực hiện bài tập, HS được hình thành kĩ năng xác định và sử dụng ý trọng tâm khi viết bài văn nghị luận xã hội. HS cần xác định được ý trọng tâm là, *Biết xấu hổ còn quan trọng hơn biết tự hào về bản thân* và viết một đoạn mở bài dẫn dắt đến ý trọng tâm – nêu quan điểm, chủ trương cho bài văn.

Với dạng bài tập này, HS được chủ động, sáng tạo trong hoạt động rèn luyện kĩ năng. Bài tập tập làm văn phải khơi dậy được nhu cầu rèn luyện và hứng thú sáng tạo của HS. HS có tự tin trong lập luận, hành văn thì mới nảy ý, sinh lời và bài văn mới sâu sắc, truyền cảm và có sức thuyết phục.

Bài tập được vận dụng trong giờ lí thuyết về kiểu bài và giờ thực hành về phân tích đề, lập dàn ý. Thời gian thực hiện cần được rút ngắn dần để hình thành kĩ năng. GV giao bài tập cho HS. HS có thể làm việc cá nhân hoặc nhóm. GV hướng dẫn HS suy nghĩ, lựa chọn nội dung và hình thức diễn đạt, khuyến khích HS đưa ra nhiều hướng suy nghĩ khác nhau. GV có thể tự ra thêm nhiều bài

tập ở các dạng trên để HS được thao tác nhiều lần, nhanh chóng hình thành kĩ năng.

#### 4. Kết luận

Dạy học viết văn trong nhà trường phổ thông có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với việc rèn luyện và phát triển năng lực, trí tuệ, tư duy sáng tạo ở HS. Chúng tôi nghiên cứu để xuất một số bài tập rèn luyện kĩ năng xác định ý trọng tâm của bài văn nghị luận xã hội cho HS THPT với mục đích góp phần chia sẻ những khó khăn của GV và HS khi dạy học văn nghị luận xã hội. Thực hiện các bài tập này, HS sẽ có kiến thức và kĩ năng về ý trọng tâm của bài văn nghị luận xã hội – cơ sở để phát triển hệ thống ý lớn trong toàn bài văn. Bài viết chỉ gợi ý các thao tác xác định ý trọng tâm ở một số dạng đề, chưa phải là tất cả, GV có thể vận dụng linh hoạt khi tổ chức rèn luyện kĩ năng cho HS. Cùng với các bài tập triển khai ý và bố cục ý, các bài tập xác định ý trọng tâm nêu trên sẽ rèn luyện cho HS kĩ năng lập ý ở bài văn nghị luận xã hội – một trong những kĩ năng mà HS rất yếu, cần được quan tâm rèn luyện nhiều hơn để nâng cao chất lượng dạy học viết văn nghị luận xã hội ở trường phổ thông.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Cao, Lê A, *Làm văn tập 1,2* NXB Giáo dục Hà Nội, 1989.
2. Nguyễn Quốc Siêu, *Kĩ năng làm văn nghị luận phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2005.
3. Nguyễn Văn Tùng, Thân Phương Thu tuyển chọn, *Tuyển tập đề bài và bài văn nghị luận xã hội*, Tập 1,2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009, 2011.
4. Cố Minh Viễn, *Sơ sánh giáo dục Ngữ văn*, NXB Quảng Tây, Trung Quốc, 2006.
5. Joy M.Reid, *The Process of Composition*, by Prentice - Hall – Newyork, 1982.
6. <http://tuoitre.vn/Giao-duc/171397/Bai-van-gay-xon-xao-TP-Vinh.html>
7. Đỗ Ngọc Thống, Phạm Minh Diệu, Nguyễn Thành Thi, *Làm văn*, NXB ĐHSP, Hà Nội, 2007.
8. Chương - Thi, *Phương pháp nghị luận* (sách dịch), Tủ sách Thanh Nghệ Tĩnh, Thanh Nghệ, 1954.
9. *Từ điển bách khoa Việt Nam*, Tập 3, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2003.
10. Joy M.Reid, *The Process of Composition*, by Prentice - Hall – Newyork, 1982.

#### SUMMARY

*The article presents skills in identifying focal areas in social essays and the drill of these through the exercises system for upper secondary students.*

<sup>4</sup> Nguyễn Quốc Siêu, *Kĩ năng làm văn nghị luận phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2005.